

Số: 03/ĐA-UBND

Xuân Dương, ngày 18 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN
CỦA XÃ XUÂN DƯƠNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố năm 2026;

Căn cứ Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Dương về tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Xuân Dương năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Xuân Dương xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Xuân Dương năm 2026 như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố năm 2026;

- Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

- Thông báo số 204-TB/ĐU của Đảng ủy xã Xuân Dương kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy ngày 18/6/2026;

- Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Dương về tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Xuân Dương năm 2026;

2. Sự cần thiết sắp xếp thôn

Việc xây dựng Đề án là cần thiết nhằm rà soát, tổ chức lại các thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình; tinh gọn đầu mối, bảo đảm phù hợp địa hình, lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư nhưng có sự giao thoa văn hóa, tập quán sinh hoạt, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, phạm vi quản lý của xã mở rộng; số lượng thôn trên mỗi đơn vị hành chính cấp xã tăng, đặt ra yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị cơ sở, chuyển đổi số, quản lý dân cư, phục vụ Nhân dân và bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn.

Đề án đồng thời là căn cứ để HĐND cấp xã xem xét, quyết định việc sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, UBND xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức kiện toàn Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chi hội, chi đoàn; bố trí người hoạt động không chuyên trách;

thực hiện chế độ chính sách; xử lý tài sản, nhà văn hóa và hồ sơ, dữ liệu sau sắp xếp.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

a) Sắp xếp lại thôn bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; hoàn thành đúng tiến độ theo Chỉ thị số 21/CT-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch của UBND xã.

b) Nâng cao hiệu quả tự quản của cộng đồng dân cư, giảm đầu mối quản lý, tạo thuận lợi cho chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã, đồng thời bảo tồn tên gọi, bản sắc, thiết chế văn hóa và sự gắn kết cộng đồng.

c) Bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn công khai, minh bạch, khách quan, đúng số lượng, chức danh, tiêu chuẩn; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan trong toàn bộ quá trình xây dựng, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và trình HĐND cấp xã quyết định.

b) Bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với tỉnh Thái Nguyên thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc: thôn từ 150 hộ gia đình trở lên; trường hợp chưa đạt nhưng có yếu tố đặc thù phải thuyết minh rõ căn cứ, lý do, tác động và lộ trình xử lý.

c) Sắp xếp, tổ chức lại thôn phải đánh giá đầy đủ, toàn diện, đa chiều các yếu tố tác động như: địa hình miền núi, vùng sâu, vùng xa, dân cư phân tán, dân tộc thiểu số, khoảng cách đi lại, nhà văn hóa, nguy cơ thiên tai, quốc phòng, an ninh, tên gọi truyền thống và năng lực quản trị địa bàn sau sắp xếp.

d) Trường hợp sáp nhập một phần thôn chỉ thực hiện khi thật cần thiết, có danh sách hộ gia đình, bản đồ ranh giới, phương án quản lý dân cư, hạ tầng, nhà văn hóa, tài sản, quỹ cộng đồng và được Nhân dân khu vực liên quan đồng thuận theo quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

III. HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN

1. Thực trạng về tổ chức thôn

Tổng số thôn hiện có: 22 thôn, trong đó:

- Số thôn thuộc diện phải xem xét sắp xếp do chưa đạt tiêu chuẩn: 22, trong đó số đạt dưới 50% tiêu chuẩn: 12 thôn; số đạt từ 50% đến dưới 100% tiêu chuẩn: 10 thôn;

- Số thôn có yếu tố đặc thù đề xuất chưa sắp xếp: 01 thôn;

- Số thôn đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: Không có.

- Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 22 thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1a, Phụ lục 1b kèm theo Đề án)

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, tình hình dân tộc tác động đến phương án sắp xếp thôn

Về điều kiện tự nhiên, địa hình: xã Xuân Dương chủ yếu là đồi núi, địa hình chia cắt nhỏ, nhiều sông suối nhỏ chạy qua cắt ngang địa hình các thôn thành các khu vực nhỏ lẻ, biệt lập do đó ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân. Đặc biệt khi xảy ra mưa lũ do các sông nhỏ nên việc lưu thông dòng chảy không kịp thời nên ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân, làm thiệt hại nhà cửa, hoa màu và các cơ sở vật chất khác... Địa hình đồi núi nên dân cư sống thưa thớt, phân tán, có một số khu vực dân cư sống biệt lập với các thôn khác, cách xa trung tâm xã nên ảnh hưởng đến việc đi lại, việc tham gia các hoạt động cộng đồng, giao thương kinh tế của người dân.

Về giao thông: Xuân Dương là một xã miền núi cách trung tâm tỉnh 120 km, có hệ thống chính trị, bộ máy quản lý nhà nước, Quốc phòng - An ninh vững chắc, dân chủ, đoàn kết thống nhất. Xã có diện tích tự nhiên 160,15 km², có hệ thống đường giao thông tương đối thuận lợi với đường tỉnh 256 đi qua xã (kết nối từ xã Trần Phú qua trung tâm xã đến xã Yên Bình); hệ thống đường giao thông liên thôn và liên xã cơ bản đã được cứng hóa, đảm bảo thuận tiện đi lại quanh năm, nên dân cư sinh sống tại dọc các tuyến đường chính thuận lợi cho việc đi lại, giao thương kinh tế với các vùng lân cận.

Về thành phần dân tộc: Toàn xã có 1.569 hộ với 6.962 nhân khẩu, gồm 05 dân tộc chủ yếu (gồm: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông), các dân tộc cùng sinh sống trên địa bàn có nền văn hoá đa dạng, phong phú, nhiều nét độc đáo được bảo tồn và lưu truyền cho đến nay; có truyền thống cách mạng, cần cù và sáng tạo trong lao động; có nhiều địa điểm thuận lợi cho phát triển ngành du lịch cộng đồng. Tuy nhiên, có một số thôn trên địa bàn 100% là dân tộc Dao, Nùng, dân cư sinh sống biệt lập cách xa các thôn lân cận và trung tâm xã nên khó khăn khi tham gia các hoạt động ở thôn, sinh hoạt thôn và sắp xếp với thôn khác.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn để thành lập các thôn mới là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư.

Sắp xếp thôn mới sẽ giúp cho đội ngũ cán bộ cơ sở ở thôn dành nhiều thời gian, sâu sát và gần gũi với Nhân dân, với địa bàn khu dân cư; kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Mặt khác nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Phương án sắp xếp

- Sáp nhập toàn bộ thôn Khu Chợ, thôn Đồng Xuân và thôn Cốc Càng thành 01 thôn, lấy tên là thôn Đồng Xuân, sinh hoạt tại Nhà văn hóa thôn Đồng Xuân (cũ), đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Bắc Sen và thôn Thâm San thành 01 thôn, lấy tên là thôn Bắc Sen, đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Nà Chang và thôn Nà Tuồng thành 01 thôn, lấy tên là thôn Nà Chang, đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Nà Pì, thôn Lũng Danh và thôn Bản Buộc thành 01 thôn, lấy tên là thôn Liêm Thủy, sinh hoạt tại Nhà văn hóa xã Liêm Thủy (cũ), đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Nặm Giàng, thôn Nà Vạng và thôn Nà Quán thành 01 thôn, lấy tên là thôn Nà Quán, đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Hợp Thành, thôn Chợ Chùa và thôn Nà Khanh thành 01 thôn, lấy tên là thôn Đồng Xá, sinh hoạt tại Nhà văn hóa xã Đồng Xá (cũ), đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Nà Thác, thôn Khuổi Nạc và thôn Lũng Tao thành 01 thôn, lấy tên là thôn Nà Thác, đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Sáp nhập toàn bộ thôn Khuổi Nà và thôn Khuổi Cáy thành 01 thôn, lấy tên là thôn Bản Mới, đề xuất xây mới Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

(Phương án cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án).

- Không thực hiện sắp xếp thôn Khuổi Táy do yếu tố đặc thù.

(Lý do cụ thể tại Phụ lục 3 kèm theo Đề án).

2. Kết quả sắp xếp

Sau khi sắp xếp, xã Xuân Dương có 09 thôn, trong đó:

- Số thôn thành lập mới do sắp xếp lại: 08 thôn;

- Số thôn đổi tên hoặc đặt tên mới: 03 thôn;

- Số thôn giải thể/ghép cụm dân cư vào thôn hiện có: Không có.

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn nhưng có yếu tố đặc thù: 01 thôn;

- Số thôn đã đạt tiêu chuẩn: 07 thôn;

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 02 thôn.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

Việc sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với phương án kiện toàn Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể, tổ hòa giải, tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và các tổ tự quản khác được thực hiện theo hướng sắp xếp theo phương án sắp xếp các thôn; bảo đảm hoạt động liên tục từ thời điểm Nghị quyết của HĐND cấp xã có hiệu lực đến khi tổ chức Đại hội, kiện toàn nhiệm kỳ mới.

Đối với Chi bộ Đảng, việc sắp xếp, chỉ định cấp ủy lâm thời hoặc kiện toàn cấp ủy thực hiện theo Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của cấp ủy có thẩm quyền.

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn

Được thực hiện bố trí bao gồm 03 chức danh nòng cốt: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban Công tác Mặt trận số lượng tối đa theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và quy định của HĐND tỉnh.

Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn:

(Phương án cụ thể tại Phụ lục 4a, 4b kèm theo Đề án).

3. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp

Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn được thực hiện công khai, đúng đối tượng, không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị kéo dài đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

(Có Danh sách người hoạt động không chuyên trách nghỉ chế độ kèm theo)

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp, các thôn sử dụng nguyên trạng các Nhà văn hóa hiện có tại các thôn để sinh hoạt và tổ chức các hoạt động của cộng đồng dân cư.

Tổng số Nhà văn hóa thôn hiện có: 21, trong đó: số sử dụng sau sắp xếp 21/21 Nhà văn hóa. Đối với Nhà văn hóa thôn dôi dư sẽ sử dụng xã sẽ chuyển công năng để Nhân dân trong thôn tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng. Sau khi sắp xếp thôn UBND xã đề xuất xây mới 09 Nhà văn hóa thôn tại các vị trí phù hợp để Nhân dân thuận lợi cho sinh hoạt cộng đồng. Đối với tài sản hiện có tiếp tục sử dụng để phục vụ cho Nhân dân sinh hoạt trước khi xây mới Nhà văn hóa.

(Phương án cụ thể tại Phụ lục 5 kèm theo Đề án).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu và chịu trách nhiệm tổng hợp về tính chính xác của số liệu, phương án, hồ sơ, quy trình lấy ý kiến Nhân dân, tiếp thu, giải trình, trình HĐND cấp xã xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện sau khi Nghị quyết được thông qua.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan tham mưu hồ sơ nghị chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách nghị chế độ theo quy định; rà soát và dự kiến phương án bố trí nhân sự, cơ sở vật chất theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng, để tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong tổ chức thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn xã năm 2026.

2. Phòng Kinh tế

Rà soát số liệu, lập bản đồ thôn sau sắp xếp, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp rà soát phương án sử dụng nhà văn hóa thôn, các thiết chế văn hóa theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, dự kiến phương án bố trí tài sản, cập nhật dữ liệu liên quan đến lĩnh vực sau sắp xếp.

Phối hợp lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách nghị chế độ tinh giản biên chế theo quy định.

Theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị về kinh phí thực hiện chế độ, chính sách, đối với người hoạt động không chuyên trách của các thôn, xử lý, quản lý tài sản công theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát việc lấy ý kiến Nhân dân, nắm tình hình dư luận, tổng hợp kiến nghị, bảo đảm đồng thuận xã hội và không để phát sinh điểm nóng. Đồng thời hướng dẫn Ban công tác mặt trận thôn, các chi hội, chi đoàn thực hiện công tác kiện toàn sau sắp xếp, sáp nhập.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự, công chức chuyên môn: Phối hợp rà soát dân cư, an ninh trật tự, quốc phòng, phòng chống thiên tai, tài sản công, đất đai, địa chính, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tài chính, tư pháp, hộ tịch, dữ liệu số và các nội dung liên quan.

5. Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận và người có uy tín ở cộng đồng dân cư: Phối hợp cung cấp số liệu, tuyên truyền, giải thích, tổ chức họp/lấy ý kiến, tổng hợp kiến nghị, bàn giao hồ sơ, tài sản và duy trì hoạt động trong thời gian chuyển tiếp.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Đề án được xây dựng trên cơ sở rà soát hiện trạng, đánh giá đầy đủ điều kiện tự nhiên, dân cư, văn hóa, lịch sử, quốc phòng, an ninh, nhà văn hóa, tài sản, nhân sự và ý kiến Nhân dân; bảo đảm phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Chỉ thị số 21/CT-TTg và hướng dẫn của tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp thôn trên địa bàn theo Đề án kèm theo Tờ trình của UBND xã.

Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn về tiêu chí đặc thù, chế độ chính sách, xử lý tài sản, nhà văn hóa, cập nhật dữ liệu và tổ chức hoạt động của thôn sau sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Xuân Dương năm 2026. Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết để tổ chức thực hiện theo thẩm quyền; đồng thời gửi UBND tỉnh, Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Văn Phong